MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 12

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tỉ lệ (%)	*Thời gian*	*Tỉ lệ (%)*	*Thời gian*	*Tỉ lệ (%)*	*Thời gian*	*Tỉ lệ (%)*	*Thời gian*	*Số câu hỏi*	*Thời gian*	
1	Đọc hiểu	15 - Nhận diện chi tiết, hình ảnh - Trích xuất những thông tin có trong văn bản	10p	10 Hiểu ý kiến của tác giả thể hiện trong đoạn trích	5p	5 Rút ra bài học cho bản thân	5p	0	0p	4	20p	30
2	Viết đoạn văn nghị luận xã hội	5 - Xác định được tư tưởng, đạo lí cần bàn - Xác định được cách thức trình bày đoạn văn	5p	5 Diễn giải được nội dung, ý nghĩa của vấn đề NL	5p	5 Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các thao tác lập luận để triển khai vấn đề	5p	5 - Huy động kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận vấn đề - Sáng tạo, thuyết phục	5p	1	20p	20
3	Viết	20	10p	15	10p	10	20p	5	10p	1	50p	50

	bài văn nghị luận văn học	- Xác định được kiểu bài, vấn đề NL - Giới thiệu tác giả, tác phẩm, đoạn trích		Diễn giải được những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ		- Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, viết đoạn để phân tích, cảm nhận về nội dung và nghệ thuật. - Nhận xét, đánh giá		- So sánh với các tác phẩm khác - Liên hệ thực tiễn - Sáng tạo trong diễn đạt, viết văn cảm xúc				
Tổng		**40**	**25p**	**30**	**20p**	**20**	**30p**	**10**	**15p**	**6**	**90p**	**100**
Tỉ lệ %		**40**		**30**		**20**		**10**				**100**
Tỉ lệ chung		**70**				**30**						**100**

SỞ GD & ĐT THÁI NGUYÊN **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2021 - 2022**
TRƯỜNG THPT LƯƠNG NGỌC QUYẾN **Môn: Ngữ văn lớp 12**

Đề kiểm tra có 02 trang *Thời gian làm bài: 90 phút, khhông kể thời gian phát đề*
Họ và tên……SBD……..

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích :

Một trong những nhân vật - đồ vật xuất hiện xuyên suốt trong đời sống nhân loại năm 2020 chính là chiếc khẩu trang. Vốn chỉ thông dụng ở những xứ sở ô nhiễm môi trường hay trong những nơi làm việc độc hại, từ khi coronavirus khởi phát ở Vũ Hán (Trung Quốc) rồi trở thành đại dịch, chiếc khẩu trang đồng hành với đời sống con người, từ Đông sang Tây, từ thành phố hoa lệ đến thôn quê hẻo lánh, từ người trẻ trong học đường đến người già trong nhà dưỡng lão… Chiếc khẩu trang trước hết là một sản phẩm y tế, nhằm bảo vệ sức khỏe con người. Đeo khẩu trang là để lập lá chắn bảo vệ bản thân, gia đình và xã hội. Đeo khẩu trang cũng là cách góp phần giảm gánh nặng của y, bác sĩ và nhân viên y tế trong tình trạng quá tải của các bệnh viện...

Từ một sản phẩm y tế, chiếc khẩu trang trở thành một hiện tượng giao tiếp xã hội. Đeo khẩu trang là một cách thể hiện thái độ ứng xử với tha nhân, với không gian công cộng. Cũng là "mask" như cái mặt nạ trong hội hóa trang, nhưng khẩu trang chỉ che miệng và mũi, vẫn còn để hở đôi mắt, vầng trán, mái tóc để nhận ra một hình ảnh. Người ta vẫn có thể nhận ra nhau qua ánh mắt lấp lánh niềm vui để động viên nhau hay buồn rầu ứa lệ trước cảnh người thân bị cách ly, thậm chí lìa đời mà không thể tiễn đưa…. Năm qua nước ta thành công trong chống dịch, ngoài những biện pháp quyết liệt như giãn cách xã hội, cách ly tập trung, có phần nhờ nâng cao ý thức cá nhân trong việc sử dụng khẩu trang (…)

Trong hoạn nạn, chiếc khẩu trang trở thành một hiện tượng văn hóa, thể hiện tình gia đình, tình đồng bào, tình nhân loại"

(Trích *Chiếc khẩu trang*, Huỳnh Như Phương, Báo *Người lao động* Xuân 2021)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Trong văn bản, nhân vật - đồ vật nào xuất hiện xuyên suốt trong đời sống nhân loại năm 2020?

Câu 2. Chỉ ra hai tác dụng của việc đeo khẩu trang đã được đề cập trong đoạn trích?

Câu 3. Anh/Chị có đồng tình với ý kiến của tác giả: "Trong hoạn nạn, chiếc khẩu trang trở thành một hiện tượng văn hóa, thể hiện tình gia đình, tình đồng bào, tình nhân loại" không? Vì sao?

Câu 4. Anh/Chị rút ra những bài học gì cho bản thân qua việc đeo khẩu trang?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (*2,0 điểm*)

Anh/Chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về trách nhiệm của mọi người trong đại dịch Covid -19.

Câu 2 *(5,0 điểm)*

Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau:

…Ta về, mình có nhớ ta
Ta về, ta nhớ những hoa cùng người.
Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.
Ngày xuân mơ nở trắng rừng

Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang.
Ve kêu rừng phách đổ vàng
Nhớ cô em gái hái măng một mình.
Rừng thu trăng rọi hòa bình
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung...

(Trích *Việt Bắc* - Tố Hữu, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021, tr.111)

.....Hết.....

Học sinh không được sử dụng tài liệu. Giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
Môn: Ngữ văn, lớp 12

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		**ĐỌC HIỂU**	**3.0**
	1	Nhân vật - đồ vật xuất hiện xuyên suốt trong đời sống nhân loại năm 2020: chiếc khẩu trang ***Hướng dẫn chấm:*** *- Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,75điểm* *- Học sinh không trả lời đúng: không cho điểm.*	0,75
	2	Hai tác dụng của việc đeo khẩu trang đã được đề cập trong đoạn trích: - Đeo khẩu trang là để lập lá chắn bảo vệ bản thân, gia đình và xã hội. - Đeo khẩu trang cũng là cách góp phần giảm gánh nặng của y, bác sĩ và nhân viên y tế. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Trả lời như đáp án: 0,75 điểm* *- Trả lời được 1 ý: 0,5 điểm*	0,75
	3	- Tôi đồng tình với ý kiến của tác giả: "Trong hoạn nạn, chiếc khẩu trang trở thành một hiện tượng văn hóa, thể hiện tình gia đình, tình đồng bào, tình nhân loại". - Vì: + Chiếc khẩu trang chính là cách mà con người cùng nhau lan tỏa thông điệp về bảo vệ sức khỏe trong suốt đại dịch. + Thể hiện sự đoàn kết của cộng đồng, của nhân loại, tính nhân văn. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Học sinh trả lời thuyết phục: 1,0 điểm* *- Học sinh trả lời chưa thuyết phục: 0,5 điểm*	1,0
	4	Những bài học: - Bảo vệ sức khoẻ cho bản thân, sống cho chính mình, mà còn sống cho cả gia đình và xã hội. - Thể hiện tính nhân văn, thể hiện tính cộng đồng, mang ý nghĩa yêu thương và chia sẻ. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Học sinh trình bày thuyết phục: 0,5 điểm* *- Học sinh trình bày chưa thuyết phục: 0,25 điểm*	0,5
II		**LÀM VĂN**	**7.0**
	1	**Viết đoạn văn về trách nhiệm của mọi người trong đại dịch Covid-19.**	**2,0**
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng- phân - hợp, móc xích, song hành.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận Về trách nhiệm của người trẻ trong đại dịch Covid-19.	0,25

		c. Triển khai vấn đề nghị luận Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ một số ý sau: - Có những hiểu biết về đại dịch Covid - 19 - Tuân thủ quy định 5K của Bộ Y tế: Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tụ tập - Khai báo y tế. - Tuyên truyền để giúp mọi người phòng và chống đại dịch Covid -19 một cách hiệu quả và thiết thực. - Chung tay, chung sức, chung lòng để đẩy lùi dịch bệnh. - Phê phán, lên án những hành vi xuyên tạc về dịch bệnh gây tâm lí hoang mang cho mọi người; những hành vi làm lây lan dịch bệnh trong cộng đồng. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục:lí lẽ xác đáng, dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng: 0,75 điểm.* *- Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu: 0,5 điểm.* *- Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đên vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp: 0,25 điểm.* *Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.*	0,75
		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.*	0,25
		e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. ***Hướng dẫn chấm:****Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng đạo lí; có sáng tạotrong viết câu, dựng đoạn làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.* *- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.* *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.*	0,5
	2	Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau: "Ta về, mình có nhớ ta ……. Nhớ ai tiếng hát ân tình thuỷ chung"	5,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Có đủ mở bài, thân bài, kết bài. ***Mở bài*** nêu được vấn đề; ***Thân bài*** triển khai được vấn đề gồm nhiều ý/đoạn văn; ***Kết bài***khái quát được vấn đề.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Vẻ đẹp của bức tranh tứ bình	0,5

		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:Học sinh sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng cần làm rõ một số ý như sau:	
		*** Giới thiệu khái quát về tác giả Tố Hữu, bài thơ "Việt Bắc" và vị trí của đoạn trích.** ***Hướng dẫn chấm:*** *Phần giới thiệu tác giả: 0,25 điểm; giới thiệu tác phẩm, đoạn trích: 0,25 điểm.*	0,5
		*** Vẻ đẹp của bức bức tứ bình** **- Hai dòng thơ đầu** + Câu hỏi tu từ, điệp từ "ta", "nhớ" + Hình ảnh "hoa cùng người" =>Nhấn mạnh nỗi nhớ, tấm lòng thủy chung son sắt của tác giả về thiên nhiên và con người Việt Bắc. -**Tám dòng thơ còn lại** + Bức tranh mùa đông: Thiên nhiên ấm áp, tràn đầy sức sống "Rừng xanh, hoa chuối đỏ" "đèo cao nắng ánh"; Con người khỏe khoắn, mạnh mẽ, chủ động "dao gài thắt lưng". + Bức tranh mùa xuân:Thiên nhiêntrong sáng, tinh khiết với sắc trắng của hoa mơ "Mơ nở trắng rừng"; Con người cần trọng, tỉ mỉ,khéo léo, tài hoa để sáng tạo ra cái đẹp "Chuốt từng sợi giang". + Bức tranh mùa hạ: Thiên nhiên rực rỡ, diễm lệ "rừng phách đổ vàng"; Con người chăm chỉ, cần cù, chịu khó "hái măng một mình" + Bức tranh mùa thu: Thiên nhiên đẹp đẽ, êm đềm, thơ mộng với ánh trăng tỏa sáng, chiếu rọi khắp núi rừng. "Trăng rọi hòa bình" ; Con người ân tình, thủy chung qua "tiếng hát" - Nghệ thuật: Thể thơ lục bát, kết cấu đối đáp "mình - ta", câu hỏi tu từ, điệp từ, ngôn ngữ giản dị, hình ảnh thơ gần gũi, giọng thơ thiết tha => Chất trữ tình và tính dân tộc đậm đà. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Phân tích đầy đủ sâu sắc: 2,0 điểm - 2,5 điểm* *- Phân tích đầy đủ nhưng có ý chưa sâu hoặc phân tích sâu nhưng chưa thật đầy đủ: 1,0 điểm - 1,75 điểm.* *- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chung chung, sơ sài: 0,25 điểm - 0,75 điểm.*	2,5
		*** Đánh giá** - Bức tranh Việt Bắc đủ cả bốn mùa, mùa nào cũng đẹp, cũng nên thơ và dạt dào sức sống. - Thiên nhiên và con người hoà quyện, gắn bó, ân tình. - Tình cảm sâu nặng của nhà thơ với chiến khu Việt Bắc. - Tài năng của Tố Hữu trong việc sử dụng từ ngữ, hình ảnh, các thủ pháp nghệ thuật… ***Hướng dẫn chấm:*** *- Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm* *- Trình bày được 1 ý: 0,25 điểm*	0,5

		d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.*	0,25
		e. Sáng tạo:Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. ***Hướng dẫn chấm:*** *Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác, với thực tiễn đời sống để làm nổi bật vấn đề nghị luận; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.* *- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm* *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm*	0,5
Tổng điểm			**10,0**